

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày 27-02-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trường

Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ- Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo: Bùi Văn T**, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHKT: xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh H;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1972 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1974

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/11/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Chị Đặng Thị T2, sinh năm 1991 (Có mặt)

HKTT: khu 10, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Tạm trú: thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 17 giờ, ngày 06/9/2018 tại cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Bùi Văn T đã lợi dụng sơ hở của chủ cửa hàng là chị Đặng Thị T2, lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 màu đen đã qua sử dụng. Sau khi trộm cắp được chiếc điện

thoại, T mang về phòng trọ cất giấu. Ngày 08/9/2018 nhận được tin nhắn đòi điện thoại của chị T2, T đã đến công ty nhờ người bạn mang trả chiếc điện thoại đã trộm cắp cho chị T2. Ngày 02/11/2018 T đến cơ quan điều tra để đầu thú.

Tại biên bản họp định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du ngày 02/10/2018 kết luận: *“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S8 màu đen, màn hình bị vỡ một góc nhỏ ở bên trái phía trên và bị rạn màu màn hình. Tài sản đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 4.500.000 đồng”*

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử đối với bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 17 giờ ngày 06/9/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS 20E1-289.63 của anh Lường Văn Đ, chở anh Đ đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để chuyển tiền vào tài khoản trả nợ qua hệ thống Viettel online. Khi đến nơi, bị cáo và anh Đ cùng vào cửa hàng. Trong khi chờ chủ cửa hàng thực hiện giao dịch, bị cáo quan sát thấy trên bàn có 04 chiếc điện thoại di động các loại đã qua sử dụng, bị cáo cầm 1 chiếc lên xem. Sau đó, lợi dụng lúc mọi người không để ý, bị cáo đã lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 đút vào túi quần và chờ chị chủ cửa hàng thực hiện xong giao dịch chuyển tiền cho bị cáo, bị cáo chở anh Đ về phòng trọ. Bị cáo giấu chiếc điện thoại lấy trộm được vào tủ quần áo. Trưa ngày 08/9/2018 bị cáo bỏ chiếc điện thoại ra mở nguồn để chơi điện tử thì nhận được tin nhắn của chị chủ cửa hàng yêu cầu trả lại điện thoại. Do sợ bị phát hiện nên khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo đến công ty TNHH Taixin (công ty bị cáo từng làm bảo vệ thời gian trước) nhờ người bạn mang chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp được đến trả cho cửa hàng Tuấn T. Ngày 02/11/2018 bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị hại là chị Đặng Thị T2 trình bày: Chị bị mất trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S8 màu đen. Ngày 04/11/2018 chị T2 đã được nhận lại chiếc điện thoại trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/01/2018. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 06 đến 09 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 17 giờ ngày 06/9/2018 tại cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Bùi Văn T đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S8 màu đen, có giá trị là 4.500.000 đồng của chị Đặng Thị T2 là chủ cửa hàng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Như vậy, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo tuổi đời còn trẻ, đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong muốn được sửa chữa lỗi lầm nên có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội, cho bị cáo hưởng lương khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm, không có tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T2 đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S8 màu đen bị trộm cắp, nay chị không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS 20E1-289.63 bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Lương Văn Đ. Anh Đ không biết việc bị cáo trộm cắp chiếc điện thoại trên, do đó cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chiếc xe này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường

